

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 2000.

Trú tại: xóm 12, xã S H, huyện Qu L, tỉnh N A

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Bị đơn: Anh Hồ Trọng K1, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn 6, xã Q Tr, thị xã H M, tỉnh N A.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Hồ Trọng K1.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Hồ Trọng Ng (Giới tính: Nam), sinh ngày 01/01/2021 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh K1 do chị K chưa yêu cầu.

Anh Hồ Trọng K1 người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về quan hệ tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị K và anh Hồ Trọng K1 tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị K thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được tính trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai nộp tiền số: 0003412 ngày 10/02/2022. Trả lại cho chị Nguyễn Thị K 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã H M;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Chi cục THA thị xã H M;
- UBND xã Q Tr,t.x H:Mai,NA(nơi ĐKKH).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Huy